

GVSĐ: Vinhlinh Luc

Email: lucvinhlinh@gmail.com

GVPĐ1: Vũ Huyền

Email: danhde79@gmail.com

GVPĐ2: Trần Huyền Trang

Email: tranhuyentrang.hnue@gmail.com

54. Nhận biết khái niệm hai tam giác bằng nhau.

Cấp độ: Nhận biết

I. ĐỀ BÀI

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

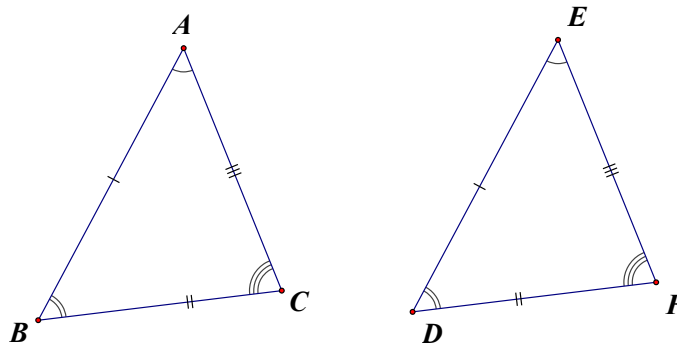
Câu 1: Chọn phát biểu đúng

- A. Hai tam giác bằng nhau là hai tam giác có các góc bằng nhau.
- B. Hai tam giác bằng nhau thì có các cạnh bằng nhau.
- C. Hai tam giác có các góc tương ứng bằng nhau, các cạnh tương ứng bằng nhau thì hai tam giác đó bằng nhau.
- D. Hai tam giác bằng nhau là hai tam giác có các cạnh bằng nhau và có các góc bằng nhau.

Câu 2: Cho hai tam giác MNP và DEF có $MN = DE$, $MP = DF$, $NP = EF$, $\widehat{M} = \widehat{D}$, $\widehat{N} = \widehat{E}$, $\widehat{P} = \widehat{F}$. Ta có:

- A. $\triangle MNP = \triangle DEF$.
- B. $\triangle MPN = \triangle EDF$.
- C. $\triangle NPM = \triangle DFE$.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

Câu 3: Cho hình sau:



Hai tam giác bằng nhau là:

- A. $\triangle ABC = \triangle EFD$.
- B. $\triangle ABC = \triangle EDF$.
- C. $\triangle ACB = \triangle DEF$.
- D. $\triangle ACB = \triangle FDE$.

Câu 4: Cho $\triangle ABC$ và tam giác tạo bởi ba đỉnh H, I, K bằng nhau. Biết $AC = IK, BC = HI$. Cách viết nào sau đây là đúng?

- A. $\triangle ABC = \triangle KHI$.
- B. $\triangle ABC = \triangle IKH$.
- C. $\triangle ABC = \triangle HKI$.
- D. $\triangle ABC = \triangle KIH$.

Câu 5: Cho tam giác $\triangle ABC = \triangle MNP$. Khẳng định nào sau đây là sai?

- A. $AB = MN$.
- B. $\widehat{A} = \widehat{P}$.
- C. $MP = AC$.
- D. $\widehat{B} = \widehat{N}$.

Câu 6: Cho $\triangle ABC = \triangle DEF$. Biết $\widehat{A} = 33^\circ$. Khi đó:

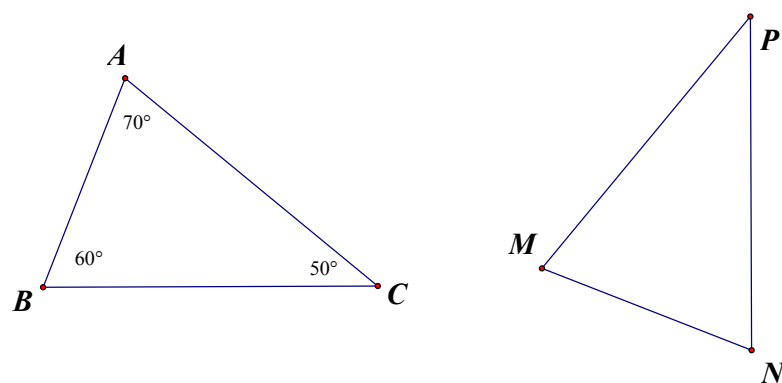
- A. $\widehat{D} = 33^\circ$.
- B. $\widehat{D} = 42^\circ$.
- C. $\widehat{E} = 32^\circ$.
- D. $\widehat{E} = 66^\circ$.

Câu 7: Cho tam giác ABC và DEF có $AB = EF; BC = FD; AC = ED; \widehat{A} = \widehat{E}; \widehat{B} = \widehat{F}; \widehat{C} = \widehat{D}$. Khi đó:

- A. $\triangle ABC = \triangle DEF$.
- B. $\triangle ABC = \triangle EFD$.
- C. $\triangle ABC = \triangle FDE$.
- D. $\triangle ABC = \triangle DFE$.

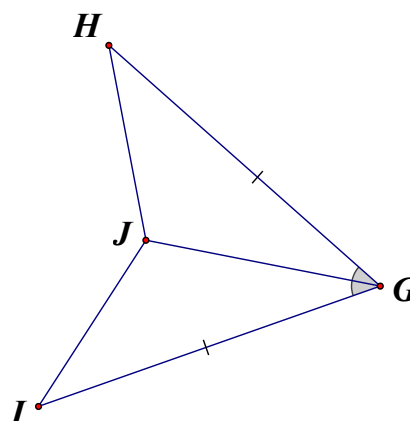
Câu 8: Cho $\triangle ABC = \triangle DEF$. Biết $\widehat{F} = 45^\circ$. Khi đó:

- A. $\hat{C} = 45^\circ$. B. $\hat{B} = 45^\circ$.
 C. $\hat{A} = 45^\circ$. D. $\hat{C} = 60^\circ$.
- Câu 9:** Cho tam giác MNP và IJK có $MN = IK; NP = KJ; MP = JI; \hat{M} = \hat{I}; \hat{P} = \hat{K}; \hat{N} = \hat{J}$. Khi đó:
 A. $\Delta MNP = \Delta KJI$. B. $\Delta MNP = \Delta IKJ$.
 C. $\Delta MNP = \Delta IJK$. D. $\Delta MNP = \Delta JKI$.
- Câu 10:** Cho $\Delta ABC = \Delta MNP$. Biết $\hat{A} = 30^\circ, \hat{P} = 70^\circ$. Tính $\hat{M}, \hat{C}$.
 A. $\hat{M} = 70^\circ, \hat{C} = 30^\circ$. B. $\hat{M} = 40^\circ; \hat{C} = 70^\circ$.
 C. $\hat{M} = 60^\circ, \hat{C} = 50^\circ$. D. $\hat{M} = 30^\circ, \hat{C} = 70^\circ$.
- Câu 11:** Cho tam giác ABC (không có hai góc nào bằng nhau, không có hai cạnh nào bằng nhau) bằng một tam giác có ba đỉnh là O, H, K . Viết kí hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác, biết rằng: $\hat{A} = \hat{O}, \hat{B} = \hat{K}$.
 A. $\Delta ABC = \Delta KOH$. B. $\Delta ABC = \Delta HOK$.
 C. $\Delta ABC = \Delta OHK$. D. $\Delta ABC = \Delta OKH$.
- Câu 12:** Cho $\Delta HIK = \Delta HGF$ các cạnh tương ứng bằng nhau là:
 A. $HI = HF, IK = HG, HK = GF$. B. $HI = HG, IK = HF, HK = GF$.
 C. $HI = HG, IK = GF, HK = HF$. D. $HI = GF, IK = HG, HK = HF$.
- Câu 13:** Cho $\Delta HIK = \Delta HGF$ các góc tương ứng bằng nhau là:
 A. $\hat{H} = \hat{G}$. B. $\hat{H} = \hat{F}$. C. $\hat{K} = \hat{G}$. D. $\hat{I} = \hat{G}$.
- Câu 14:** Cho hình vẽ: biết $\Delta ABC = \Delta MNP$



Số đo góc P là:

- A. $\hat{P} = 60^\circ$. B. $\hat{P} = 70^\circ$. C. $\hat{P} = 50^\circ$. D. $\hat{P} = 80^\circ$.
- Câu 15:** Cho hình vẽ: biết $\Delta HGJ = \Delta IGJ$. Chọn câu trả lời đúng



A. $HJ = IG$.

B. $HJ = JI$

C. $\widehat{H}GJ = \widehat{J}IG$.

D. $\widehat{H} = \widehat{J}$

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Cho $\triangle MNP = \triangle HIK$. Hãy chỉ ra các cặp cạnh tương ứng, các cặp góc tương ứng bằng nhau của hai tam giác đó.

Câu 2: Cho $\triangle MNP = \triangle EFG$.

a) Tìm cạnh tương ứng với cạnh NP .

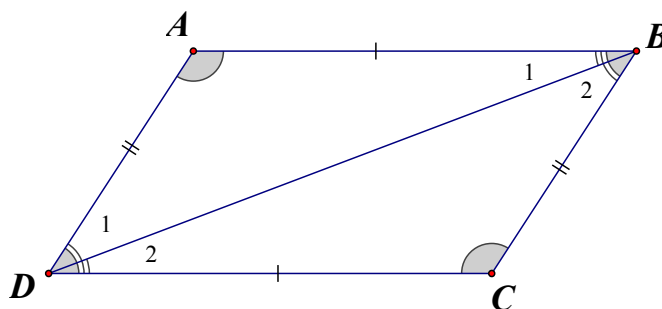
b) Tìm góc tương ứng với góc N .

Câu 3: Cho $\triangle HIK = \triangle PQN$, biết $\widehat{H} = 55^\circ$; $IK = 10\text{cm}$.

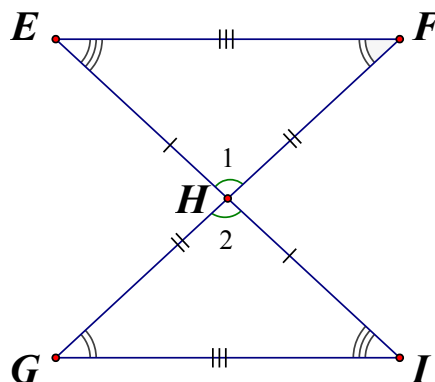
a) Tính số đo góc P .

b) Tính độ dài cạnh QN .

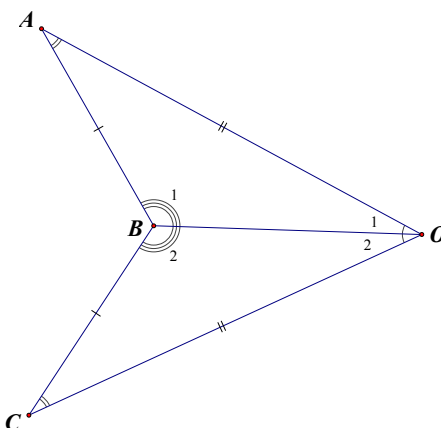
Câu 4: Tìm các tam giác bằng nhau trên hình vẽ, giải thích vì sao?



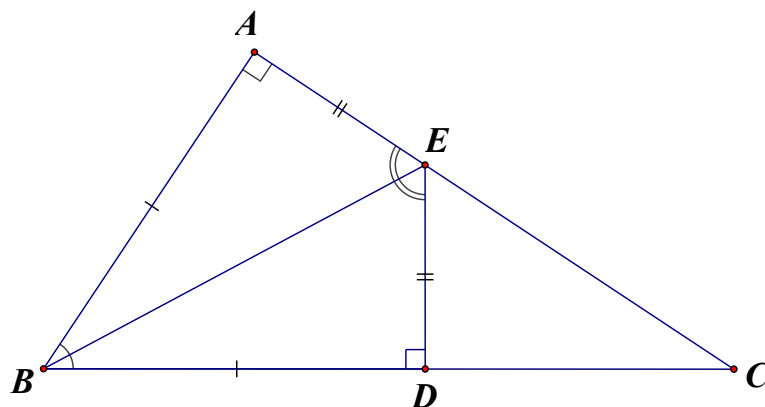
Câu 5: Tìm các tam giác bằng nhau trên hình vẽ, giải thích vì sao?



Câu 6: Cho hình vẽ hay viết các tam giác bằng nhau, giải thích vì sao?



Câu 7: Cho hình vẽ hay viết các tam giác bằng nhau, giải thích vì sao?



- Câu 8:** Cho $\triangle AMN = \triangle DEK$. Hãy viết sự bằng nhau của hai tam giác trên dưới một vài dạng khác.
- Câu 9:** Cho $\triangle MNP = \triangle DEF$. Hãy viết sự bằng nhau của hai tam giác trên dưới một vài dạng khác.
- Câu 10:** Cho hai tam giác bằng nhau: $\triangle ABC$ (không có hai góc nào bằng nhau, không có hai cạnh nào bằng nhau) và một tam giác có ba đỉnh là H, I, K . Viết ký hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó, biết rằng: $\hat{A} = \hat{I}, \hat{B} = \hat{K}$.
- Câu 11:** Cho hai tam giác bằng nhau: $\triangle ABC$ (không có hai góc nào bằng nhau, không có hai cạnh nào bằng nhau) và một tam giác có ba đỉnh là D, E, F . Viết ký hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó, biết rằng: $\hat{A} = \hat{F}, \hat{B} = \hat{D}$.
- Câu 12:** Cho hai tam giác bằng nhau: tam giác ABC (không có hai cạnh nào bằng nhau, không có hai góc nào bằng nhau) và tam giác có ba đỉnh là M, N, P . Biết $AB = MN, \hat{A} = \hat{M}$. Hãy viết ký hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó.
- Câu 13:** Cho tam giác $\triangle DEF$ và tam giác tạo bởi ba đỉnh M, T, H là hai tam giác bằng nhau. Biết rằng mỗi tam giác không có hai cạnh nào bằng nhau, không có hai góc nào bằng nhau. Viết ký hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác biết: $DE = HT$ và $FE = MT$.
- Câu 14:** Cho $\triangle ABC = \triangle HIK$, trong đó $AB = 2\text{cm}, \hat{B} = 40^\circ$ và $BC = 4\text{cm}$. Hãy cho biết số đo cạnh HI , IK góc $\hat{I}$ của $\triangle HIK$.
- Câu 15:** Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$, biết $\hat{N} = 45^\circ; AC = 7\text{cm}$.
- Tính số đo góc B .
 - Tính độ dài cạnh MP .

II. HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

BẢNG ĐÁP ÁN

1. C	2. A	3. B	4. A	5. B	6. A	7. B	8. A	9. B	10. D
11. D	12. C	13. D	14. C	15. B					

- Câu 1:** Chọn phát biểu đúng
- Hai tam giác bằng nhau là hai tam giác có các góc bằng nhau.
 - Hai tam giác bằng nhau thì có các cạnh bằng nhau.
 - Hai tam giác có các góc tương ứng bằng nhau, các cạnh tương ứng bằng nhau thì hai tam giác đó bằng nhau.
 - Hai tam giác bằng nhau là hai tam giác có các cạnh bằng nhau và có các góc bằng nhau.

Lời giải

Chọn C.

Hai tam giác bằng nhau nếu chúng có các cạnh tương ứng bằng nhau, các góc tương ứng bằng nhau

Câu 2: Cho hai tam giác MNP và DEF có $MN = DE$, $MP = DF$, $NP = EF$, $\hat{M} = \hat{D}$, $\hat{N} = \hat{E}$, $\hat{P} = \hat{F}$. Ta có:

A. $\triangle MNP = \triangle DEF$

B. $\triangle MPN = \triangle EDF$

C. $\triangle NPM = \triangle DFE$

D. Cả A, B, C đều đúng.

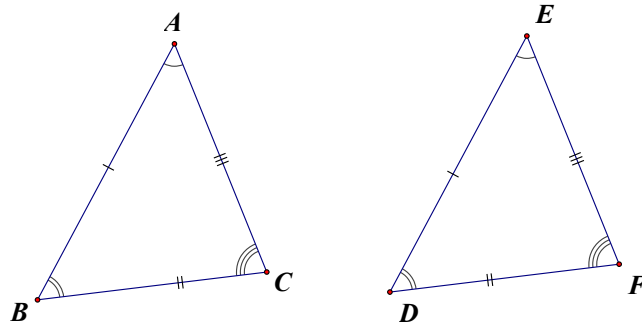
Lời giải

Chọn A.

Cho hai tam giác MNP và DEF , có $MN = DE$, $MP = DF$, $NP = EF$, $\hat{M} = \hat{D}$, $\hat{N} = \hat{E}$, $\hat{P} = \hat{F}$. Suy ra: Các đỉnh tương ứng là: M và D ; N và E ; P và F

Do đó: $\triangle MNP = \triangle DEF$.

Câu 3: Cho hình sau:



Hai tam giác bằng nhau là:

A. $\triangle ABC = \triangle EFD$

B. $\triangle ABC = \triangle EDF$

C. $\triangle ACB = \triangle DEF$

D. $\triangle ACB = \triangle FDE$

Lời giải

Chọn B.

Xét $\triangle ABC$ và $\triangle EDF$ có $AB = ED$; $AC = EF$; $BC = DF$ và $\hat{A} = \hat{E}$; $\hat{B} = \hat{D}$; $\hat{C} = \hat{F}$.
 $\hat{A} = 60^\circ$. Suy ra: $\triangle ABC = \triangle EDF$.

Câu 4: Cho $\triangle ABC$ và tam giác tạo bởi ba đỉnh H, I, K bằng nhau. Biết $AC = IK, BC = HI$. Cách viết nào sau đây là đúng?

A. $\triangle ABC = \triangle KHI$

B. $\triangle ABC = \triangle IKH$

C. $\triangle ABC = \triangle HKI$

D. $\triangle ABC = \triangle KIH$

Lời giải

Chọn A.

Xét $\triangle ABC$ và $\triangle KHI$ có $AC = IK, BC = HI$ nên C và I là hai đỉnh tương ứng.
Suy ra A và K ; B và H là hai cặp đỉnh tương ứng còn lại.
Vậy $\triangle ABC = \triangle KHI$

Câu 5: Cho tam giác $\triangle ABC = \triangle MNP$. Khẳng định nào sau đây là sai?

A. $AB = MN$

B. $\hat{A} = \hat{P}$

C. $MP = AC$

D. $\hat{B} = \hat{N}$

Lời giải

Chọn B.

Ta có $\triangle ABC = \triangle MNP$ nên $AB = MN$; $AC = MP$; $BC = NP$ và $\hat{A} = \hat{M}$; $\hat{B} = \hat{N}$; $\hat{C} = \hat{P}$

Suy ra $\hat{A} = \hat{P}$ là khẳng định sai

Câu 6: Cho $\triangle ABC = \triangle DEF$. Biết $\hat{A} = 33^\circ$. Khi đó:

A. $\hat{D} = 33^\circ$

B. $\hat{D} = 42^\circ$

C. $\hat{E} = 32^\circ$

D. $\hat{E} = 66^\circ$

Lời giải

Chọn A.

Ta có $\triangle ABC = \triangle DEF \Rightarrow \hat{A} = \hat{D} = 33^\circ$ (Hai góc tương ứng). Do đó, $\hat{D} = 33^\circ$

Câu 7: Cho tam giác ABC và DEF có $AB = EF; BC = FD; AC = ED; \hat{A} = \hat{E}; \hat{B} = \hat{F}; \hat{D} = \hat{C}$. Khi đó:

A. $\triangle ABC = \triangle DEF$

B. $\triangle ABC = \triangle EFD$

C. $\triangle ABC = \triangle FDE$

D. $\triangle ABC = \triangle DFE$

Lời giải

Chọn B.

Cho tam giác ABC và DEF có $AB = EF; BC = FD; AC = ED; \hat{A} = \hat{E}; \hat{B} = \hat{F}; \hat{D} = \hat{C}$. Khi đó: $\triangle ABC = \triangle EFD$

Câu 8: Cho $\triangle ABC = \triangle DEF$. Biết $\hat{F} = 45^\circ$. Khi đó:

A. $\hat{C} = 45^\circ$

B. $\hat{B} = 45^\circ$

C. $\hat{A} = 45^\circ$

D. $\hat{C} = 60^\circ$

Lời giải

Chọn A.

Ta có $\triangle ABC = \triangle DEF \Rightarrow \hat{C} = \hat{F} = 45^\circ$ (Hai góc tương ứng). Do đó $\hat{C} = 45^\circ$

Câu 9: Cho tam giác MNP và IJK có $MN = IK; NP = KJ; MP = JI; \hat{M} = \hat{I}; \hat{J} = \hat{P}; \hat{N} = \hat{K}$. Khi đó:

A. $\triangle MNP = \triangle KJI$

B. $\triangle MNP = \triangle IKJ$

C. $\triangle MNP = \triangle IJK$

D. $\triangle MNP = \triangle JKI$

Lời giải

Chọn B.

Xét tam giác MNP và IJK có $MN = IK; NP = KJ; MP = JI; \hat{M} = \hat{I}; \hat{J} = \hat{P}; \hat{N} = \hat{K}$. Suy ra $\triangle MNP = \triangle IJK$

Câu 10: Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$. Biết $\hat{A} = 30^\circ, \hat{P} = 70^\circ$. Tính $\hat{M}, \hat{C}$

A. $\hat{M} = 70^\circ; \hat{C} = 30^\circ$

B. $\hat{M} = 40^\circ; \hat{C} = 70^\circ$

C. $\hat{M} = 60^\circ; \hat{C} = 50^\circ$

D. $\hat{M} = 30^\circ; \hat{C} = 70^\circ$

Lời giải

Chọn D.

Ta có $\triangle ABC = \triangle MNP$ suy ra $\begin{cases} \hat{A} = \hat{M} = 30^\circ \\ \hat{C} = \hat{P} = 70^\circ \end{cases}$ (hai góc tương ứng)

Vậy $\hat{M} = 30^\circ, \hat{C} = 70^\circ$

Câu 11: Cho tam giác ABC (không có hai góc nào bằng nhau, không có hai cạnh nào bằng nhau) bằng một tam giác có ba đỉnh là O, H, K . Viết kí hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác, biết rằng: $\hat{A} = \hat{O}, \hat{B} = \hat{K}$

A. $\triangle ABC = \triangle KOH$

B. $\triangle ABC = \triangle HOK$

C. $\triangle ABC = \triangle OHK$

D. $\triangle ABC = \triangle OKH$

Lời giải

Chọn D.

Vì $\hat{A} = \hat{O}, \hat{B} = \hat{K}$ nên hai góc còn lại bằng nhau là $\hat{C} = \hat{H}$. Suy ra $\triangle ABC = \triangle OKH$.

Câu 12: Cho $\triangle HIK = \triangle HGF$ các cạnh tương ứng bằng nhau là:

A. $HI = HF, IK = HG, HK = GF$

B. $HI = HG, IK = HF, HK = GF$

C. $HI = HG, IK = GF, HK = HF$

D. $HI = GF, IK = HG, HK = HF$

Lời giải

Chọn C.

Ta có $\triangle HIK = \triangle HGF \Leftrightarrow HI = HG, IK = GF, HK = HF$ (các cạnh tương ứng bằng nhau)

Câu 13: Cho $\triangle HIK = \triangle HGF$ các góc tương ứng bằng nhau là:

A. $\hat{H} = \hat{G}$

B. $\hat{H} = \hat{F}$

C. $\hat{K} = \hat{G}$

D. $\hat{I} = \hat{G}$

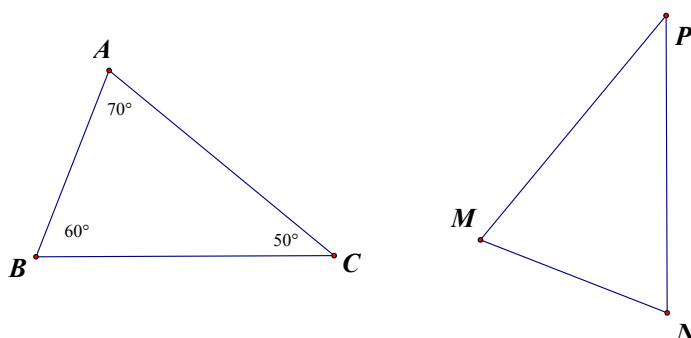
Lời giải

Chọn D.

Ta có $\triangle HIK = \triangle HGF \Leftrightarrow \hat{H} = \hat{H}, \hat{I} = \hat{G}, \hat{K} = \hat{F}$ (các góc tương ứng bằng nhau)

Suy ra $\hat{I} = \hat{G}$

Câu 14: Cho hình vẽ: biết $\triangle ABC = \triangle MNP$



Số đo góc P là:

A. $\hat{P} = 60^\circ$

B. $\hat{P} = 70^\circ$

C. $\hat{P} = 50^\circ$

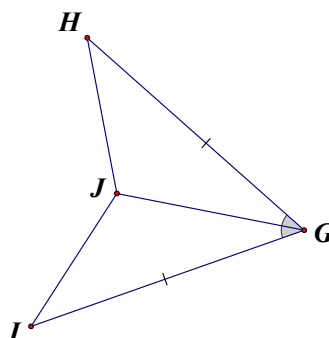
D. $\hat{P} = 80^\circ$

Lời giải

Chọn C.

Ta có $\triangle ABC = \triangle MNP \Leftrightarrow \hat{A} = \hat{M}, \hat{B} = \hat{N}, \hat{C} = \hat{P}$ (các góc tương ứng) $\Rightarrow \hat{P} = \hat{C} = 50^\circ$

Câu 15: Cho hình vẽ: biết $\triangle HGJ = \triangle IJG$. Chọn câu trả lời đúng



A. $HJ = IG$

B. $HJ = JI$

C. $\hat{H} = \hat{I}$

D. $\hat{H} = \hat{J}$

Lời giải

Chọn B.

Ta có $\triangle HGJ = \triangle IJG$. Suy ra $HG = IG, HJ = JI, JG$ là cạnh chung, $\hat{H} = \hat{I}, \hat{G} = \hat{G}$. Do đó $HJ = JI$ đúng

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Cho $\triangle MNP = \triangle HIK$. Hãy chỉ ra các cặp cạnh tương ứng, các cặp góc tương ứng bằng nhau của hai tam giác đó.

Lời giải

Vì $\triangle MNP = \triangle HIK$

nên $MN = HI$; $NP = IK$; $MP = HK$ (hai cạnh tương ứng)

$\angle M = \angle H$; $\angle N = \angle I$; $\angle P = \angle K$ (hai góc tương ứng)

Câu 2: Cho $\triangle MNP = \triangle EFG$.

a) Tìm cạnh tương ứng với cạnh NP .

b) Tìm góc tương ứng với góc N .

Lời giải

a) Cạnh tương ứng với cạnh NP là cạnh FG .

b) Góc tương ứng với góc N là góc F .

Câu 3: Cho $\triangle HIK = \triangle PQN$, biết $\angle H = 55^\circ$; $IK = 10\text{cm}$.

a) Tính số đo góc P .

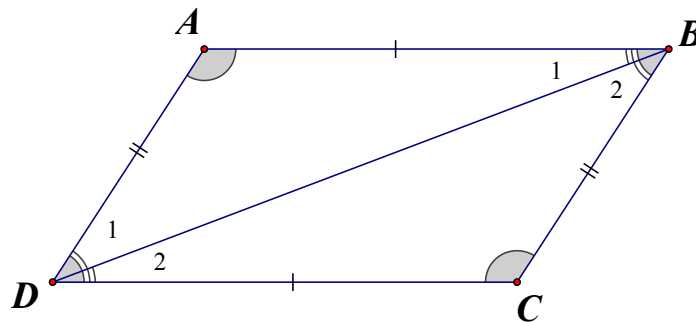
b) Tính độ dài cạnh QN .

Lời giải

a) Vì $\triangle HIK = \triangle PQN$ nên $\angle H = \angle P = 55^\circ$ (hai góc tương ứng)

b) Vì $\triangle HIK = \triangle PQN$ nên $QN = IK = 10\text{ cm}$ (hai cạnh tương ứng)

Câu 4: Tìm các tam giác bằng nhau trên hình vẽ, giải thích vì sao?



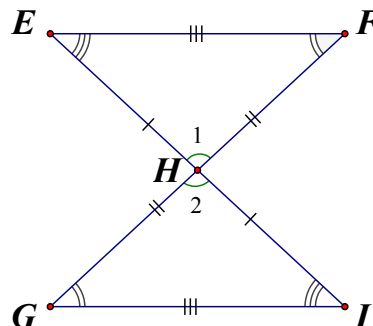
Lời giải

Xét tam giác $\triangle ABD$ và $\triangle CDB$ có

DB là cạnh chung; $AB = CD$; $AD = BC$; $\angle A = \angle C$; $\angle B_1 = \angle D_2$; $\angle B_2 = \angle D_1$

Vậy $\triangle ABD = \triangle CDB$

Câu 5: Tìm các tam giác bằng nhau trên hình vẽ, giải thích vì sao?



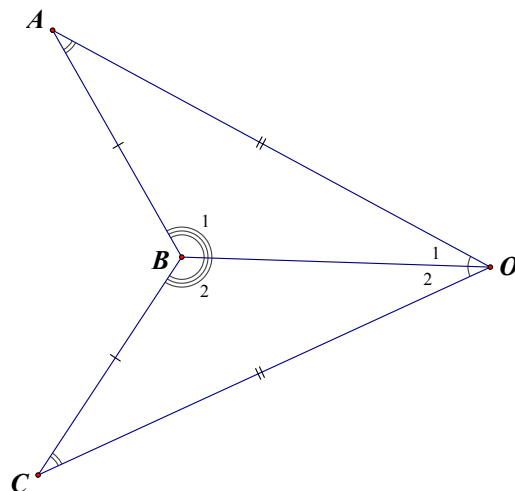
Lời giải

Xét tam giác $\triangle HEF$ và $\triangle HGI$ có:

$EF = GI$, $EH = HI$, $HF = HG$ và $\angle E = \angle I$, $\angle F = \angle G$, $\angle H_1 = \angle H_2$

Vậy $\triangle HEF = \triangle HIG$

Câu 6: Cho hình vẽ, hãy viết các tam giác bằng nhau, giải thích vì sao?



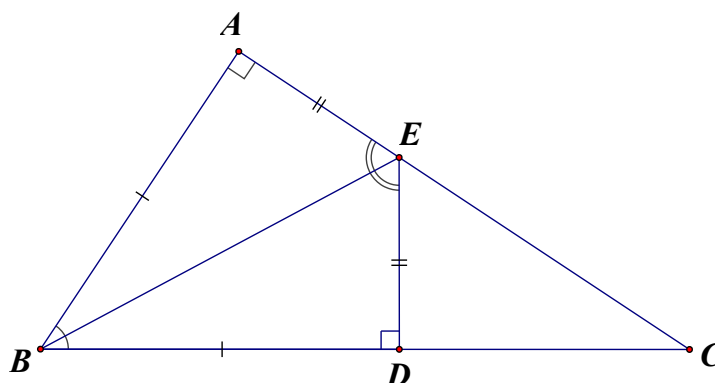
Lời giải

Xét tam giác $\triangle ABO$ và $\triangle CBO$, có:

$AO = CO$, $AB = CB$, BO là cạnh chung và $\angle A = \angle C$, $\angle B_1 = \angle B_2$, $\angle O_1 = \angle O_2$

Vậy $\triangle ABO = \triangle CBO$

Câu 7: Cho hình vẽ hay viết các tam giác bằng nhau, giải thích vì sao?



Lời giải

Xét tam giác $\triangle ABE$ và $\triangle DBE$ có

$AE = DE$, $AB = BD$, BE là cạnh chung và $\angle BAE = \angle BDE = 90^\circ$, $\angle ABE = \angle DBE$,
 $\angle AEB = \angle DEB$

Vậy $\triangle ABE = \triangle DBE$.

Câu 8: Cho $\triangle AMN = \triangle DEK$. Hãy viết sự bằng nhau của hai tam giác trên dưới một vài dạng khác.

Lời giải

$\triangle ANM = \triangle DKE$, $\triangle MAN = \triangle EDK$, $\triangle NMA = \triangle KED$, $\triangle MNA = \triangle EKD$, $\triangle NAM = \triangle KDE$.

Câu 9: Cho $\triangle MNP = \triangle DEF$. Hãy viết sự bằng nhau của hai tam giác trên dưới một vài dạng khác.

Lời giải

$\triangle MPN = \triangle DFE$, $\triangle NMP = \triangle EDF$, $\triangle NPM = \triangle EFD$, $\triangle PMN = \triangle FDE$, $\triangle PNM = \triangle FED$.

Câu 10: Cho hai tam giác bằng nhau: $\triangle ABC$ (không có hai góc nào bằng nhau, không có hai cạnh nào bằng nhau) và một tam giác có ba đỉnh là H, I, K . Viết ký hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó, biết rằng: $\angle A = \angle I$, $\angle B = \angle K$.

Lời giải

Do $\hat{B} = \hat{K}$ nên B và K là hai đỉnh tương ứng.

Do $\hat{A} = \hat{I}$ nên A và I là hai đỉnh tương ứng.

Do đó $\triangle ABC = \triangle IKH$.

Câu 11: Cho hai tam giác bằng nhau: $\triangle ABC$ (không có hai góc nào bằng nhau, không có hai cạnh nào bằng nhau) và một tam giác có ba đỉnh là D, E, F . Viết ký hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó, biết rằng: $\hat{A} = \hat{F}, \hat{B} = \hat{D}$.

Lời giải

Do $\hat{A} = \hat{F}$ nên A và F là hai đỉnh tương ứng.

Do $\hat{B} = \hat{D}$ nên B và D là hai đỉnh tương ứng.

Do đó $\triangle ABC = \triangle FDE$.

Câu 12: Cho hai tam giác bằng nhau: tam giác ABC (không có hai cạnh nào bằng nhau, không có hai góc nào bằng nhau) và tam giác có ba đỉnh là M, N, P . Biết $AB = MN, \hat{A} = \hat{M}$. Hãy viết ký hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó.

Lời giải

Do $\hat{A} = \hat{M}$ nên A và M là hai đỉnh tương ứng

$AB = MN$ nên B và N là hai đỉnh tương ứng

Do đó $\triangle ABC = \triangle MNP$.

Câu 13: Cho tam giác $\triangle DEF$ và tam giác tạo bởi ba đỉnh M, T, H là hai tam giác bằng nhau. Biết rằng mỗi tam giác không có hai cạnh nào bằng nhau, không có hai góc nào bằng nhau. Viết ký hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác biết: $DE = HT$ và $FE = MT$.

Lời giải

Do đỉnh E và đỉnh T đều xuất hiện ở cả hai đẳng thức nên đỉnh E tương ứng với đỉnh T

Do $DE = HT$ nên đỉnh D tương ứng với H .

Do đó $\triangle DEF = \triangle HTM$.

Câu 14: Cho $\triangle ABC = \triangle HIK$, trong đó $AB = 2$ cm, $\hat{B} = 40^\circ$ và $BC = 4$ cm. Hãy cho biết số đo cạnh HI , IK , góc $\hat{I}$ của $\triangle HIK$.

Lời giải

Vì $\triangle ABC = \triangle HIK$ suy ra
$$\begin{cases} AB = HI, BC = IK, AC = HK \\ \hat{A} = \hat{H}, \hat{B} = \hat{I}, \hat{C} = \hat{K} \end{cases}$$

Nên $HI = AB = 2$ cm; $\hat{I} = \hat{B} = 40^\circ$, $IK = BC = 4$ cm

Câu 15: Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$, biết $\hat{N} = 45^\circ$; $AC = 7$ cm.

a) Tính số đo góc B .

b) Tính độ dài cạnh MP .

Lời giải

a) Vì $\triangle ABC = \triangle MNP$ nên $\hat{B} = \hat{N} = 45^\circ$ (hai góc tương ứng)

b) Vì $\triangle ABC = \triangle MNP$ nên $MP = AC = 7$ cm (hai cạnh tương ứng)

□ HẾT □